

Bản án số: 35/2023/HS-PT

Ngày: 28-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huân

2. Ông Ngô Đức Thụ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mạnh Thị Tú Uyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 493/2022/HSPT ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Trần Công K và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo: Trần Công K, Lê Văn K1, Sai L và Nguyễn Huỳnh Đông T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 195/2022/HSST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Công K (Tên gọi khác: T1); Giới tính: N; Sinh năm 1973 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1A65/2 ấp A, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: sửa điện; Con ông Trần Công S và bà Ngô Thị S1 (đã chết); Bị cáo có vợ tên Lý Thị H và có 02 người con (sinh năm 1998 và sinh năm 2005); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/02/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 50/2016/HSST, đã được xóa án tích theo giấy xác nhận số 2657/STP-LLTP ngày 13/01/2020 của Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại phiên tòa).

2. Lê Văn K1; Giới tính: N; Sinh năm 1987 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; Chỗ ở: A ấp A, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Lê Văn N1 và bà Nguyễn Thị T2; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Cà Mau U và có 01 người con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại phiên tòa).

3. Sa Lai; Giới tính: N; Sinh năm 1989 tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Sa L1 và bà Bùi Ngọc N2; Bị cáo có vợ tên Trương Thị Cẩm T3 và có 01 người con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/6/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2020 trong vụ án khác (có mặt tại phiên tòa).

4. Nguyễn Huỳnh Đông T (Tên gọi khác: T1); Giới tính: N; Sinh năm 1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1B9/7 ấp A, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Tin Lành; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Huỳnh Thị M1; Bị cáo có vợ tên Trương Thị T4 và có 02 người con (sinh năm 1995 và sinh năm 2004); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 15/3/2020, đến ngày 24/3/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ “Tạm giữ” sang biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa:

Luật sư Nguyễn D, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, làm việc tại Công ty L7 Nguyễn bào chữa cho bị cáo Trần Công K (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 55 phút ngày 15/3/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội Công an huyện B kết hợp Công an xã V, huyện B tiến hành kiểm tra thì phát hiện Trần Tấn L2, Nguyễn Văn L3, Lê Văn K1, Trần Công K đang tổ chức cho: Lê Minh T5, Lê Thanh P, Phùng Quang V, Nguyễn Huỳnh Đông T tham gia đá gà ăn tiền tại bãi đất trống trong vườn tràm thuộc tổ D, ấp Y5, xã V, huyện B nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 02 con gà cùng các vật chứng liên quan sử dụng vào việc đá gà. Ngoài ra, Cơ quan Công an tiến

hành mời những người có mặt tại trường gà về trụ sở làm việc, lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B điều tra xử lý.

Qua truy xét, Cơ quan Công an tiến hành đưa những người tham gia đá gà ăn tiền trong các độ gà trong ngày 15/3/2020 trước thời điểm bị bắt quả tang về trụ sở làm việc, gồm có: Phan Hồng L4, Phan Văn T6, Lê Minh T7, Nguyễn Việt H1, Nguyễn Văn Á, Nguyễn Thanh M2, S, Lê Văn T8, Nguyễn Hoàng D1, Nguyễn Ngọc S2, Lê Ngọc H2.

Quá trình điều tra đã xác định:

Khoảng cuối tháng 01/2020, Trần Tấn L2 và Nguyễn Văn L3 bắt đầu tổ chức trường gà cho các con bạc đến đá gà ăn tiền tại bãi đất trống trong vườn tràm thuộc tổ D, ấp Y5, xã V, huyện B để lấy tiền xâu 10% đá trong sổ và 05% đá giao hữu. Hàng ngày, L2 điện thoại hẹn cấp độ trận gà, chuẩn bị băng keo, cân, vĩ sắt nhử gà đem đến trường gà để tổ chức đá gà ăn tiền, còn L3 làm trọng tài cho các độ gà từ 10 giờ đến 16 giờ cùng ngày thì nghỉ, trung bình mỗi ngày tổ chức được khoảng 03 đến 04 độ gà và lấy tiền xâu được khoảng 2.000.000 đồng/ngày.

Khoảng cuối tháng 02/2020, Trần Công K đến tham gia đá gà và phụ giúp L2 tổ chức đá gà ăn tiền, K giúp Trần Tấn L2 kiểm soát các độ gà đá trong sổ, nhớ các con bạc tham gia và lấy tiền xâu đưa lại cho L2. Ngoài ra, còn có Nguyễn Thanh M2 thường xuyên đến tham gia đá gà và phụ giúp L2 kéo các cánh gà đến để được L2 trả tiền công.

Đến ngày 08/3/2020, L2 thuê Lê Văn K1 làm nhiệm vụ đón các con bạc từ đầu hẻm vào trường gà, trông xe cho các con bạc, cảnh giới cho trường gà, chuẩn bị nước tắm gà và L2 trả công cho K1 300.000 đồng/ngày.

Trong ngày 15/3/2020, nhóm của Trần Tấn L2 đã tổ chức được 03 độ gà và thu xâu được 1.600.000 đồng, cụ thể như sau:

* Độ gà thứ 1: Lợi cấp độ giữa con gà nòi điều với gà nòi bướm, đá trong sổ 3.000.000 đồng và giao hữu 1.000.000 đồng, gà nòi bướm chấp ăn 8. Luyên cân gà và làm trọng tài, kết quả gà Điều thắng, L3 thu xâu được 300.000 đồng và đưa cho L2. Những người tham gia độ gà này gồm có: L5 (không rõ lai lịch), Phan Hồng L4 và T9 (không rõ lai lịch). Tổng số tiền dùng để đánh bạc trong độ gà thứ 1 này là 7.200.000 đồng.

* Độ gà thứ 2: Lợi cấp độ giữa gà tre mỏng dậu và gà tre mỏng lỗ, đá 1.000.000 đồng trong sổ và 24.000.000 đồng giao hữu, tất cả đá đồng. Lợi cấp độ và cân gà, L3 làm trọng tài, K làm biện, gom chung tiền thắng thua và thu tiền xâu được 1.300.000 đồng. Kết quả gà tre mỏng dậu thắng. Những người tham gia độ gà này gồm có:

- Bên gà tre mỏng dậu: Phan Văn T6, Lê Minh T7, Nguyễn Văn Á, Nguyễn Việt H1, Nguyễn Thanh M2, Trần Tấn L2, 03 người không rõ lai lịch và S. Trong đó, T6 nhận độ 10.000.000 đồng, sau đó giữ lại 8.000.000 đồng, còn 2.000.000

đồng thì T6 chia lại cho T7 1.000.000 đồng, chia lại cho A 1.000.000 đồng, nhưng A chỉ giữ lại 700.000 đồng và chia lại cho H1 300.000 đồng, M2 tham gia 1.000.000 đồng, L2 tham gia 3.500.000 đồng, Sai Lai tham gia 3.500.000 đồng và 03 thanh niên không rõ lai lịch là 7.000.000 đồng. Tổng cộng: 25.000.000 đồng.

- Bên gà tre mỏng lỗ: Lê Văn T8, Nguyễn Hoàng D1, Nguyễn Ngọc S2, Lê Ngọc H2. Trong đó, T8 nhận độ 13.000.000 đồng, sau đó giữ lại 1.500.000 đồng, còn 11.500.000 đồng thì chia lại cho D1 1.500.000 đồng, chia lại cho S2 1.000.000 đồng, chia lại cho H2 1.000.000 đồng và chia cho 05 thanh niên không rõ lai lịch là 8.000.000 đồng; và một số người không rõ lai lịch đặt cược thông qua K với số tiền 12.000.000 đồng. Tổng cộng: 25.000.000 đồng.

Ngoài ra, còn có Tô Chí D2, Nguyễn Văn T10, Tăng Tô Hà đá giàn sáo với các đối tượng không rõ lai lịch.

Như vậy số tiền dùng để đánh bạc của độ gà này là:

+ Phan Văn T6, Lê Minh T7, Nguyễn Việt H1, Nguyễn Văn A, Nguyễn Thanh M2, Trần Tấn L2, S, Lê Văn T8, Nguyễn Hoàng D1, Nguyễn Ngọc S2 và Lê Ngọc H2 là: 50.000.000 đồng.

+ Tô Chí D2 cùng Nguyễn Văn T10 là 1.000.000 đồng và Tăng Tô H3 là 400.000 đồng.

* Độ gà thứ 3 (bị bắt quả tang): Lợi cấp độ giữa gà bướm mỏng lá với gà bướm mỏng râu, đá 3.000.000 đồng trong sổ, đá đồng. Lợi cấp độ và cân gà xong, L3 làm trọng tài. Nguyễn Thanh M2 điện thoại cho L2 thỏa thuận M2 kéo các bên đến trường gà của L2 để lấy tiền râu và trả tiền công kéo gà cho M2 sau khi độ gà kết thúc thì L2 đồng ý. Đến khoảng 13 giờ ngày 15/3/2020, M2 kéo cánh gà của Lê Minh T5 đến trường gà và khi 02 con gà đang đá chưa phân định thắng thua thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang như nêu trên.

Những người tham gia độ gà này gồm có:

- Bên gà bướm mỏng lá: Lê Minh T5, Lê Thanh P. Trong đó, T5 nhận độ 3.000.000 đồng, sau đó giữ lại 2.000.000 đồng, còn chia lại cho P 1.000.000 đồng.

- Bên gà bướm mỏng râu: Phùng Quang V, Nguyễn Huỳnh Đông T. Trong đó, V nhận độ 3.000.000 đồng, sau đó V giữ lại 2.000.000 đồng, còn chia lại cho T 1.000.000 đồng.

Ngoài ra còn có các đối tượng khác: Lý Mẫn, Nguyễn Duy T11, Nguyễn Anh T12, Võ Văn T13, Đỗ Văn N3, Lê Thanh H4, Ngô Minh T14, Sử Thanh D3, Nguyễn Văn L3, Trần Thái N4, Lý Quốc Q, Lý H5, Tô Chí D2 và một số người không rõ lai lịch tham gia đá giàn sáo với số tiền từ 250.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

Như vậy số tiền dùng để đánh bạc của độ gà thứ 3 là:

Lê Minh T5, Lê Thanh P, Phùng Quang V và Nguyễn Huỳnh Đông T là: 6.000.000 đồng.

Ngoài ra những người tham gia đá giàn sáo như sau: Lý Mẫn là 600.000 đồng; Nguyễn Duy T11 cùng Nguyễn Anh T12 là 500.000 đồng; Võ Văn T13 cùng Đỗ Văn N3, Lý Quốc Q, Lý H5, Tô Chí D2 là: 850.000 đồng; Lê Thanh H4 cùng Sử Thanh D3, Ngô Minh T14 là: 3.400.000 đồng; Trần Thái N4 là 1.700.000 đồng.

Đối với Lê Minh T7 và Nguyễn Văn L3, sau khi thực hiện hành vi tội phạm đã bỏ trốn và bị Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã. Ngày 16/9/2020, Cơ quan điều tra đã bắt được T7 và đến ngày 25/02/2022, Cơ quan điều tra đã bắt được L3 theo quyết định truy nã.

Đối với Nguyễn Huỳnh Đông T đã bỏ trốn nên vào ngày 06/12/2021, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã thì đến ngày 21/01/2022, T đến trình diện (đầu thú) với Công an huyện B. Tiếp đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với T.

Riêng Nguyễn Văn Á có dấu hiệu là đồng phạm với các bị cáo khác về tội “Đánh bạc” trong độ gà này. Tuy nhiên, ngày 28/7/2021 Nguyễn Văn Á chết do bệnh lý SARS-COV-2 nên không xem xét xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 195/2022/HSST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ các điểm a, c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trần Công K 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 30.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Căn cứ các điểm a, c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Văn K1 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 30.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Sa Lai 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Đông T 01 (một năm) tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng, nộp vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt các bị cáo khác với mức án như sau:

Xử phạt bị cáo Trần Tấn L2 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù; bị cáo Nguyễn Thanh M2 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù; bị cáo Nguyễn Văn L3 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Nguyễn Ngọc S2 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”; bị cáo Lê Minh T7 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”; các bị cáo Phan Văn T6, Nguyễn Việt H1, Lê Văn T8, Nguyễn Hoàng D1, Lê Ngọc H2 cùng mức án 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; các bị cáo Lê Minh T5, Lê Thanh P cùng mức án 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” và bị cáo Phùng Quang V 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày tù về tội “Đánh bạc”.

Và tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, đến các ngày 30/9/2022, 03/10/2022, 04/10/2022 các bị cáo Trần Công K, Lê Văn K1 và Nguyễn Huỳnh Đông T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, riêng bị cáo Sa L6 vắng mặt tại phiên tòa và đến ngày 03/11/2022 bị cáo Sa L6 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- + Về thủ tục phiên tòa: Chủ tọa, Thư ký thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Trần Công K là người có kháng cáo, đã được Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tổng đạt (bị cáo đã ký nhận) Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm; Thông báo về việc hoãn phiên tòa và ấn định thời gian, địa điểm xét xử vụ án; Giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bị cáo vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Công K xuất trình tài liệu bị cáo đang bị cấp cứu tại Bệnh viện A nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo K theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- + Về nội dung giải quyết vụ án:

Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trần Công K, Lê Văn K1 phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a, c, d khoản 1 Điều 322, bị cáo Sa L6 phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 và bị cáo Nguyễn Huỳnh Đông T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo của các bị cáo: bị cáo Sa L6 có nhân thân xấu và mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là phù hợp nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sa L6. Đối với Trần Công K và bị cáo Lê Văn K1 phạm tội “Tổ chức đánh bạc” với vai trò giúp sức tích cực cho Trần Tấn L2 nên mức hình phạt chính mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của hai bị cáo, tuy nhiên cũng xem xét 02 bị cáo này có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên mức hình phạt tù, nhưng xét miễn, giảm hình phạt bổ sung là phạt tiền cho 02 bị cáo này. Về phía bị cáo Nguyễn Huỳnh Đông T có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; thái độ ăn năn hối cải; có trình độ học vấn thấp, có nơi cư trú rõ ràng, mặc dù bị cáo bị truy nã nhưng sau khi biết bản thân bị truy nã thì bị cáo tự nguyện đầu thú trước khi Tòa án có quyết định đưa vụ án ra xét xử, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt 01 năm tù, nhưng cho bị cáo T được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

- Luật sư Nguyễn D1 bào chữa cho bị cáo Trần Công K không có ý kiến về tội danh mà chỉ trình bày về mức hình phạt đối với bị cáo. Luật sư D1 cho rằng hoàn cảnh của bị cáo K khó khăn, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, bị cáo có 01 người con bị hỏng 01 mắt, mắt còn lại thị lực kém nên vợ bị cáo phải ở nhà trông nom chăm sóc, gia đình bên vợ bị cáo thuộc trường hợp có công với cách mạng, quá trình sinh sống tại địa phương thì bị cáo có tham gia phòng cháy, chữa cháy khi địa phương xảy ra chập điện, giúp dập tắt cháy nổ kịp thời. Từ đó, Luật sư D1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo và xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo K.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm về việc giải quyết vụ án. Về phía Luật sư cũng giữ nguyên quan điểm bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đối với bị cáo Trần Công K là người có kháng cáo, đã được Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tổng đạt (bị cáo đã ký nhận) Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm; Thông báo về việc hoãn phiên tòa và ấn định thời gian, địa điểm xét xử vụ án; Giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bị cáo vẫn vắng mặt.

Xét thấy, tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Công K xuất trình tài liệu bị cáo đang bị cấp cứu tại Bệnh viện A nên bị cáo vắng mặt thuộc trường hợp bất khả kháng, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo K theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Ngoài ra, trong vụ án này, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 04 tháng 01 năm 2023, nhưng Luật sư Nguyễn Bá T15 bào chữa cho bị cáo K có đơn xin hoãn phiên tòa để có thời gian nghiên cứu hồ sơ nhằm bảo vệ tốt nhất cho bị cáo K nên Tòa án đã tạo điều kiện cho Luật sư có thêm thời gian để chuẩn bị bào chữa cho bị cáo và hoãn phiên tòa, đồng thời ấn định lại thời gian xét xử vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 09/01/2023. Đến ngày 09/01/2023, bản thân bị cáo K có đơn từ chối luật sư Nguyễn Bá T15 bào chữa cho bị cáo và giới thiệu Luật sư Nguyễn D1 bào chữa cho bị cáo, đồng thời bị cáo có đơn xin hoãn phiên tòa để bổ sung tài liệu, chứng cứ nên Tòa án đã hoãn phiên tòa. Ngày 02/02/2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm vụ án này vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 23/02/2023, tuy vậy đến ngày 22/02/2023, Luật sư Nguyễn D1 bào chữa cho bị cáo Trần Công K có đơn xin hoãn phiên tòa vì bận tham gia tố tụng trong một vụ án khác tại Đà Nẵng (tham dự buổi hỏi cung tại cơ quan điều tra), nên để tạo điều kiện cho bị cáo có Luật sư bào chữa tại phiên tòa thì Tòa án đã hoãn phiên tòa và ấn định lại thời gian xét xử vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 28 tháng 02 năm 2023 và bị cáo K đã được Tòa án tổng đạt Thông báo và Giấy triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ, bản thân bị cáo đã cam kết có mặt tại phiên tòa vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 28/02/2023 nhưng không có mặt tại phiên tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo Trần Công K theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 như đã nêu ở trên.

[2] Về nội dung vụ án:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trần Tấn L2 và Nguyễn Văn L3 tổ chức trường gà cho các con bạc đến đá gà ăn tiền tại bãi đất trống trong vườn tràm thuộc tổ D, ấp Y5, xã V, huyện B để lấy tiền xâu 10% đá trong sỏ và 05% đá giao hữu. Để thực hiện việc tổ chức đá gà, Trần Tấn L2 đã nhờ Trần Công K giúp L2 kiểm soát các độ gà và thu tiền xâu. Trần Tấn L2 còn nhờ Nguyễn Thanh M2 giúp L2 lôi kéo những người đá gà đến trường gà của L2 (M2 vừa là người trực tiếp tham gia đá gà vừa là người lôi kéo cho L2), M2 được L2 trả tiền công. Ngoài ra L2 còn thuê Lê Văn K1 làm nhiệm vụ đón các con bạc từ đầu hẻm vào trường gà, trông xe cho các con bạc, cảnh giới cho trường gà, chuẩn bị nước tắm gà và L2 trả công cho K1 300.000 đồng/ngày. Ngoài việc tổ chức trường gà cho các con bạc đến đá gà ăn tiền tại bãi đất trống thì Trần Tấn L2 còn trực tiếp đá gà ăn tiền, cụ thể việc tổ chức trường gà và cá cược liên quan đến Trần Tấn L2 và các đồng phạm như sau:

Lúc 13 giờ 55 phút cùng ngày 15/3/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội Công an huyện B kết hợp Công an xã V, huyện B tiến hành kiểm tra thì phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 con gà cùng các vật chứng liên quan sử dụng vào việc đá gà.

Quá trình điều tra đã xác định trong ngày 15/3/2020, Trần Tấn L2, Nguyễn Văn L3, Trần Công K, Nguyễn Thanh M2 và Lê Văn K1 đã tổ chức 03 độ gà cho trên 10 người tham gia đá gà ăn tiền, trong đó độ gà thứ nhất gồm có L5, L4, T9 (không rõ lai lịch) với tổng số tiền tham gia đá gà là 7.200.000 đồng; độ gà thứ 2 gồm có Phan Văn T6, Lê Minh T7, Nguyễn Viết H6, Nguyễn Thanh M2, Trần Tấn L2, S, Lê Văn T8, Nguyễn Hoàng D1, Nguyễn Ngọc S2, Lê Ngọc H2 với tổng số tiền đá gà là 50.000.000 đồng; độ gà thứ 3 gồm có Lê Minh T5, Lê Thanh P, Phùng Quang V, Nguyễn Huỳnh Đông T với tổng số tiền đá gà là 6.000.000 đồng.

Với các hành vi và số tiền đánh bạc nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã xét xử các bị cáo Trần Công K, Lê Văn K1 về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a, c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Sa L6 về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Nguyễn Huỳnh Đông T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, vào các ngày 30/9/2022, 03/10/2022, 04/10/2022 các bị cáo Trần Công K, Lê Văn K1 và Nguyễn Huỳnh Đông T có đơn kháng cáo. Riêng đối với bị cáo Sa L6 vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm, đến ngày 03/11/2011 bị cáo mới nhận được bản án sơ thẩm và cùng ngày 03/11/2022 bị cáo Sa L6 đã làm đơn kháng cáo. Như vậy, đơn kháng cáo của các bị cáo nêu trên làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo:

Hành vi của các bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đối với từng bị cáo. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của các bị cáo.

- Vai trò của các bị cáo:

Về các bị cáo phạm tội tổ chức đánh bạc gồm Trần Tấn L2, Nguyễn Văn L3, Trần Công K, Nguyễn Thanh M2 và Lê Văn K1 trong đó bị cáo L2 là người chủ mưu, bị cáo L3 là người giúp sức cho bị cáo L2 với công việc là trọng tài, bị cáo K là người giúp sức với công việc là kiểm soát các độ gà và thu tiền xâu, bị cáo M2 là người giúp sức với công việc lôi kéo người tham gia đá gà về trường gà và bị cáo K1 cũng là người giúp sức với công việc đưa đón con các con bạc tới trường gà, trông coi xe, cảnh giới và chuẩn bị nước tắm cho gà. Do đó, bị cáo L2 có vai

trò cao nhất, còn các bị cáo L3, K, M2 và K1 là những người giúp sức cho bị cáo L2.

- Về tình tiết tăng nặng: trong ngày 15/3/2020, bị cáo K và bị cáo K1 đã tham gia tổ chức được nhiều trận gà cho nhiều người chơi nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo K, K1, Sa L6 và T đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đồng thời khi biết bản thân bị truy nã thì bị cáo đã nhanh chóng ra đầu thú (từ ngày có quyết định truy nã đến ngày bị cáo ra đầu thú là 01 tháng 15 ngày) nên bị cáo T được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Với tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ nêu trên đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng và xử phạt đối với các bị cáo như sau: Bị cáo K 02 năm tù, bị cáo K1 02 năm tù, bị cáo Sa L6 03 năm 06 tháng tù, bị cáo T 01 năm tù.

Ngoài ra, các bị cáo có trình độ học vấn thấp, như bị cáo K1 là 3/12, bị cáo Sa L6 là 01/12, bị cáo T là 6/12; các bị cáo có con nhỏ (bị cáo K1 có 01 con sinh năm 2020, bị cáo Sa L6 có 01 con sinh năm 2012); bị cáo K có hoàn cảnh khó khăn, 01 người con của bị cáo bị hỏng mắt phải, mắt trái thị lực yếu nên phải có người chăm sóc, bị cáo K là lao động chính và duy nhất trong gia đình (có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P); trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo T đã tự nguyện nộp số tiền xử phạt bổ sung 10.000.000 đồng nên cần cho các bị cáo này được hưởng thêm các tình tiết nêu trên là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Đối với bị cáo K, bị cáo K1 mặc dù có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên nhưng bản thân các bị cáo này có một tình tiết tăng nặng (phạm tội 02 lần trở lên), là người giúp sức tích cực nên mức hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt các bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, do đó giữ nguyên mức phạt tù đối với bị cáo K và bị cáo K1.

Đối với bị cáo Sa L6 mặc dù ngày 15/6/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ra Quyết định khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng đến nay chưa bị xét xử nên không suy đoán bất lợi cho bị cáo, bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu nên mức hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo có phần nghiêm khắc, do đó cần giảm một phần hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Sa L6.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy, bị cáo K có hoàn cảnh khó khăn, con của bị cáo bị hỏng 01 mắt, mắt còn lại yếu thị lực cần có người chăm sóc, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đối với bị cáo K1, bản thân là người đi làm thuê, do đó Hội đồng

xét xử phúc thẩm không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Riêng đối với bị cáo Sa L6 hoàn cảnh gia đình khó khăn, có con còn nhỏ, bản thân bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền nhỏ (3.500.000 đồng) so với định lượng của khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cũng cần giảm một phần hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Đối với bị cáo T, mặc dù bị truy nã nhưng khi biết bản thân bị truy nã thì bị cáo đã nhanh chóng ra đầu thú (từ ngày có quyết định truy nã đến ngày bị cáo ra đầu thú là 01 tháng 15 ngày) trước khi vụ án được đưa ra xét xử và bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; thái độ ăn năn hối cải, trình độ học vấn thấp, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử cân nhắc không cần thiết phải cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội mà giữ nguyên mức hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Điều này cũng phù hợp với lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[4] Bị cáo Nguyễn Huỳnh Đông T bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng và đến ngày 09/01/2023, bị cáo T đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng. Để thuận lợi cho việc thi hành án, cần cần trừ số tiền mà bị cáo T đã nộp vào số tiền xử phạt bổ sung. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm c khoản 1 Điều 351; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356; điểm a, c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Công K, bị cáo Lê Văn K1; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sa L6, bị cáo Nguyễn Huỳnh Đông T và sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ các điểm a, c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Trần Công K** (tên gọi khác: T1) 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Căn cứ các điểm a, c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Lê Văn K1** 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

4. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Sa Lai** 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Xử phạt bổ sung: bị cáo Sa L6 phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

5. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Nguyễn Huỳnh Đông T** (tên gọi khác: T1) 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 28/02/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bổ sung: bị cáo Nguyễn Huỳnh Đông T phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước, nhưng được cân trừ vào số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0003871 ngày 09/01/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

6. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Huỳnh Đông T).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- P.PC 53- CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (4)
- Trại giam; (3)
- Luật sư; (1)
- THA huyện Bình Chánh; (2)
- TAND huyện Bình Chánh; (2)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (4)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (30) (5)

Ngô Ngọc Thắng